

Bản án số: 34 /2023/DS-ST
Ngày: 14 – 07 – 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Chánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Lê Minh Thật.
- Ông: Nguyễn Quốc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tiên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 14 tháng 07 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2022/TLST-DS, ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 06 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2023/QĐST-DS, ngày 16 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Số 169 Linh Đường, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Quốc Việt – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp 3, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Bà Trần Lệ T, sinh năm: 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 5, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện LM, tỉnh HG.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Việt C, sinh 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 5, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện LM, tỉnh HG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam trình bày:

Ngày 06/4/2016 Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ có cho bà Trần Lệ Thanh vay số tiền 12.000.000 đồng, vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 0,75%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay, hình thức cho vay tín chấp. Mục đích sử dụng vốn xây dựng công trình nước sạch và công trình vệ sinh môi trường (Khoang cây nước và hố xí) thời hạn trả nợ cuối cùng là 06/04/2021. Từ khi vay đến nay bà Thanh không thực hiện trả nợ theo hợp đồng.

Ngày 06/11/2016 Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ có cho bà Trần Lệ T vay số tiền 25.000.000 đồng, vay chương trình hộ mới thoát nghèo, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay, hình thức cho vay tín chấp. Mục đích sử dụng là chăn nuôi và cải tạo vườn tạp, thời hạn trả nợ cuối cùng là 06/11/2019. Từ khi vay đến nay bà Thanh không thực hiện trả nợ theo hợp đồng.

Khi đến hạn trả nợ, bà Trần Lệ T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, mặc dù đã được UBND thị trấn Vĩnh Viễn, Hội đoàn thể nhận uỷ thác, Tổ trưởng TK&VV và cán bộ ngân hàng đôn đốc trả nợ nhiều lần. Nay Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ khởi kiện yêu cầu bà Trần Lệ Thanh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Việt Cường thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay tạm tính đến ngày 30/9/2022 là 49.046.383^d (Bốn mươi chín triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn lẻ ba trăm tám mươi ba đồng). Trong đó nợ gốc là 37.000.000^d (Ba mươi bảy triệu đồng), lãi là 12.046.383^d (Mười hai triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn lẻ ba trăm tám mươi ba đồng), yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Lệ Thanh và ông Nguyễn Việt Cường tiếp tục trả số tiền gốc 37.000.000 đồng và tính lãi suất cho đến khi trả hết nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, đối với bị đơn Trần Lệ T, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Lệ Thanh. Đối với ông Nguyễn Việt Cường có đơn xin hoà giải và

xét xử vắng mặt và cung cấp lời khai và thừa nhận có vay số tiền gốc 37.000.000 đồng của Ngân hàng chính sách Việt Nam phòng giao dịch huyện Long Mỹ, Nay ông Cường cũng đồng ý trả nhưng xin trả có thời gian, vì gia đình đang khó khăn.

Tại phiên tòa ông Huỳnh Quốc Việt đại diện cho Ngân hàng Chính sách huyện Long Mỹ yêu cầu bà Trần Lệ Thanh và ông Nguyễn Việt Cường phải thanh toán số tiền gốc là 37.000.000 đồng và lãi suất cho đến khi xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ khởi kiện yêu cầu bà Trần Lệ Thanh thanh toán nợ. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đối với bị đơn Trần Lệ T, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay tiếp tục vắng mặt không lý do, riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Việt Cường có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Giữa Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ và bà Trần Lệ Thanh và ông Nguyễn Việt Cường có thỏa thuận vay tiền với nhau.

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/4/2016 và sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay – thu nợ – dư nợ có mã món vay số 6600000707021716 ngày 06/4/2016 thì Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ đã giải ngân cho bà Trần Lệ Thanh với số tiền vốn là 12.000.000^d (Mười hai triệu đồng). Sau khi nhận nợ bà Thanh chỉ trả được 1.192.066 đồng (Một triệu một trăm chín mươi hai ngàn không trăm sáu mươi sáu đồng) thì ngưng không trả nữa.

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/11/2016 và sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay – thu nợ – dư nợ có mã món vay số

6600000708866183 ngày 06/11/2016 thì Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ đã giải ngân cho bà Trần Lệ Thanh với số tiền vốn là 25.000.000^d (Hai mươi lăm triệu đồng). Sau khi nhận nợ bà Thanh chỉ trả được 1.036.980 đồng (Một triệu không trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm tám chục đồng) thì ngưng không trả nữa; khoản vay này đã quá hạn từ ngày 06/11/2020.

Do bà Trần Lệ T và ông Nguyễn Việt C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu phải trả số tiền vay còn nợ là phù hợp theo quy định pháp luật.

[2.2]. Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng thấy rằng: Theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay đã ký kết các bên thỏa thuận lãi suất cho vay là 0,75%/tháng và 0,6875% tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay trong hạn. Do bà Trần Lệ Thanh vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu bà Thanh và ông Cường phải trả lãi theo như thỏa thuận là phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thì bà Trần Lệ Thanh còn nợ tổng số tiền là 50.473.196 đồng (Năm mươi triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn một trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc là 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng), lãi là 13.473.196 đồng (Mười ba triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn một trăm chín mươi sáu đồng)

[2.3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận vay tiền của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan. Bà Trần Lệ Thanh đã vay tiền của Ngân hàng thì phải có nghĩa vụ trả tiền vay cho Ngân hàng theo như thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu bà Trần Lệ Thanh và ông Nguyễn Việt Cường trả số tiền vay còn nợ tổng cộng là 50.473.196 đồng (Năm mươi triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn một trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc là 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng), lãi là 13.473.196 đồng (Mười ba triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn một trăm chín mươi sáu đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Căn cứ 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2019/NQHĐTP

ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ.

2. Buộc bà Trần Lệ T và ông Nguyễn Việt C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ tổng số tiền vay còn nợ là 50.473.196 đồng (Năm mươi triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn một trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc là 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng), lãi là 13.473.196 đồng (Mười ba triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn một trăm chín mươi sáu đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Lệ T và Nguyễn Việt C phải chịu là: 2.523.650 đồng (Hai triệu năm trăm hai ba ngàn sáu trăm năm mươi đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/07/2023). Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Minh Chánh